

XXXXIX. PHẪM BẤT THỐI CHUYỂN

01

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát bất thối chuyển có hạnh gì, có trạng gì, có tướng gì? Chúng con làm sao biết là đại Bồ-tát Bất thối chuyển?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát có khả năng biết như thật các bậc phàm phu, các bậc Thanh-văn, các bậc Độc-giác, các bậc Bồ-tát, các bậc Như Lai, trong chơn như của các pháp, các bậc như thế không đối khác, không phân biệt, đều không hai, không hai phần. Đại Bồ-tát ấy tuy như thật ngộ nhập chơn như của các pháp nhưng đối với chơn như của các pháp không có sự phân biệt. Vì dùng vô sở đắc làm phương tiện nên đại Bồ-tát ấy đã như thật ngộ nhập chơn như của các pháp rồi, tuy nghe chơn như cùng với tất cả pháp không hai, không khác nhưng không nghi ngờ vướng mắc. Vì sao? Vì chơn như cùng tất cả pháp, chẳng thể nói một hoặc khác, cùng hay chẳng cùng. Đại Bồ-tát ấy phát ra lời nói không bao giờ khinh suất, những lời nói ra đều mang ý nghĩa lợi ích; nếu không có ý nghĩa lợi ích thì chẳng bao giờ nói. Đại Bồ-tát ấy chẳng quán xem sự tốt xấu trường đoản của người khác, mà bình đẳng thương yêu vì họ nói pháp.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát bất thối chuyển có các hành, trạng, tướng như thế, nên theo các hành, trạng, tướng như thế, biết là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Lại căn cứ vào hành nào, trạng nào, tướng nào, để biết là đại Bồ-tát Bất thối chuyển?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát có khả năng quán tất cả pháp là không hành, không trạng, không tướng, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp là không hành, không trạng, không tướng thì đại Bồ-tát ấy đối với pháp nào thối chuyển mà gọi là Bất thối chuyển?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với sắc thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với thọ, tưởng, hành, thức thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của sắc không sở hữu, tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với nhãn xứ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của nhãn xứ không sở hữu, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với sắc xứ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của sắc xứ không sở hữu, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với nhãn giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của nhãn giới không sở hữu, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với sắc giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của sắc giới không sở hữu, tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với nhãn thức giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của nhãn thức giới không sở hữu, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với nhãn xúc thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của nhãn xúc không sở hữu, tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra thối chuyển nên

gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không sở hữu, tự tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với địa giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của địa giới không sở hữu, tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là Thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với vô minh thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của vô minh không sở hữu, tự tánh của hành cho đến lão tử cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là Thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với bố thí Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của bố thí Ba-la-mật-đa không sở hữu, tự tánh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là Thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với pháp không nội thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của pháp không nội không sở hữu, tự tánh của pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với chơn như thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định,

pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của chơn như không sở hữu, tự tánh của pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với bốn niệm trụ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của bốn niệm trụ không sở hữu, tự tánh của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với Thánh đế khổ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với Thánh đế tập, diệt, đạo thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của Thánh đế khổ không sở hữu, tự tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với bốn tịnh lự thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với bốn vô lượng, bốn định vô sắc thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của bốn tịnh lự không sở hữu, tự tánh của bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với tám giải thoát thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của tám giải thoát không sở hữu, tự tánh của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với pháp môn giải thoát không thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì tự tánh của pháp môn giải thoát không sở hữu, tự tánh của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với năm loại mắt thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với sáu phép thần thông thối

chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của năm loại mắt không sở hữu, tự tánh của sáu phép thần thông cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với pháp môn Tam-ma-địa thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với pháp môn Đà-la-ni thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, tự tánh của pháp môn Đà-la-ni cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với mười lực Phật thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của mười lực Phật không sở hữu, tự tánh của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với quả Dự-lưu thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của quả Dự-lưu không sở hữu, tự tánh của quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với quả vị Độc-giác thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của quả vị Độc-giác không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với trí nhất thiết thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của trí nhất thiết không sở hữu, tự tánh của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với địa vị phàm phu thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển; vì đối với địa vị Thanh-văn, địa vị Độc-giác, địa vị Bồ-tát, địa vị Như Lai thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tự tánh của địa vị phàm phu không sở hữu, tự tánh của địa vị Thanh-văn, địa vị Độc-giác, địa vị

Bồ-tát, địa vị Như Lai cũng không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì đối với quả vị giác ngộ cao tốt thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tự tánh của quả vị giác ngộ cao tốt không sở hữu. Đại Bồ-tát nào chẳng an trụ trong đó thì gọi là thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì chẳng bao giờ thích xem hình tướng, ngôn thuyết của Sa-môn, Bà-la-môn ngoại đạo. Các Sa-môn, Bà-la-môn ấy, đối với pháp sở tri mà thật tri, thật kiến, hoặc có thể kiến lập pháp môn chánh kiến thì chắc chắn không có việc ấy.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, thì đối với pháp Tỳ-nại-gia mà Phật đã dạy, phát sanh sự tin, hiểu sâu sắc, quyết không nghi hoặc, không chấp thủ giới cấm, chẳng rơi vào tà kiến, chẳng chấp vào các điềm tốt của thế tục cho là thanh tịnh, không bao giờ lễ kính các thiên thần, như các sự thờ cúng của thế gian ngoại đạo, cũng chẳng bao giờ dùng các loại tràng hoa, hương bột, y phục, anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc, đèn đuốc cúng dường thiên thần và các ngoại đạo.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, thì chẳng sanh vào trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, A-tổ-lạc, cũng chẳng sanh vào dòng đời ti tiện, như là Chiên-đồ-la, Bồ-yết-ta v.v... cũng chẳng bao giờ thọ sanh huỳnh môn, vô hình, nhị hình và thân nữ nhon, cũng chẳng bao giờ thọ thân bị đui, điếc, câm, ngọng, tay chân co quắp, hủi lác, lùn xấu, cũng chẳng bao giờ sanh vào chốn không có thì giờ rảnh.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị bất thối chuyển thì thường ưa thọ trì mười thiện nghiệp đạo, tự xa lìa việc giết hại sanh mạng, cũng khuyên người khác xa lìa việc giết hại sanh mạng, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa việc giết hại sanh mạng, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa việc giết hại sanh mạng; tự xa lìa việc không cho mà lấy, cũng khuyên người khác xa lìa việc không cho mà lấy, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa việc không cho

mà lấy, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa việc không cho mà lấy; tự xa lìa dâm dục, tà hạnh, cũng khuyên người khác xa lìa dâm dục, tà hạnh, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa dâm dục, tà hạnh, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa dâm dục, tà hạnh; tự xa lìa lời nói hư dối, cũng khuyên người khác xa lìa lời nói hư dối, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa lời nói hư dối, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói hư dối; tự xa lìa lời nói thô ác, cũng khuyên người khác xa lìa lời nói thô ác, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa lời nói thô ác, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói thô ác; tự xa lìa lời nói chia rẽ, cũng khuyên người khác xa lìa lời nói chia rẽ, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa lời nói chia rẽ, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói chia rẽ; tự xa lìa lời nói hỗn tạp, cũng khuyên người khác xa lìa lời nói hỗn tạp, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa lời nói hỗn tạp, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa lời nói hỗn tạp; tự xa lìa tham dục, cũng khuyên người khác xa lìa tham dục, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa tham dục, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa tham dục; tự xa lìa sân giận, cũng khuyên người khác xa lìa sân giận, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa sân giận, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa sân giận; tự xa lìa tà kiến, cũng khuyên người khác xa lìa tà kiến, thường xuyên chính thức tuyên dương pháp xa lìa tà kiến, hoan hỷ khen ngợi người xa lìa tà kiến.

Đại Bồ-tát ấy ngay trong mộng cũng chẳng hiện khởi mười ác nghiệp đạo, huông là lúc tỉnh.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu bố thí Ba-la-mật-đa; vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu tịnh giới Ba-la-mật-đa; vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu an nhẫn Ba-la-mật-đa; vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu tinh tấn Ba-la-mật-đa; vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu tịnh lực Ba-la-mật-đa; vì làm lợi ích cho tất cả hữu tình mà luôn tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển thì các giáo pháp thanh tịnh mà họ thọ trì, tư duy, đọc tụng, rôt ráo thông lợi đó là Khê kinh, Ưng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Duyên khởi, Bồn sự, Bồn sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị.

Đem những pháp như thế, thường ưa bố thí cho tất cả hữu tình, luôn nghĩ thế này: Nên làm thế nào khiến cho sở nguyện cầu chánh pháp của các loài hữu tình đều được đầy đủ. Lại đem thiện căn pháp thí ấy ban cho các hữu tình, đồng hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như vậy, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển, thì đối với pháp môn sâu xa mà Phật đã dạy, không bao giờ sanh nghi hoặc, do dự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì duyên gì mà đại Bồ-tát Bất thối chuyển, đối với pháp môn sâu xa mà Phật đã dạy, không bao giờ sanh nghi hoặc, do dự?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì đại Bồ-tát ấy hoàn toàn không thấy có một pháp nào có thể nghi hoặc, do dự, đó là chẳng thấy có sắc, cũng chẳng thấy có thọ, tướng, hành, thức có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có nhãn xúc, cũng chẳng thấy có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có sắc xúc, cũng chẳng thấy có thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có nhãn giới, cũng chẳng thấy có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có sắc giới, cũng chẳng thấy có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có nhãn thức giới, cũng chẳng thấy có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có nhãn xúc, cũng chẳng thấy có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng chẳng thấy có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có địa giới, cũng chẳng thấy có thủy, hỏa, phong, không, thức giới có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có vô minh, cũng chẳng thấy có hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có bố thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy có tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có pháp không nội, cũng chẳng thấy có pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp

không không tánh tự tánh có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có chơn như, cũng chẳng thấy có pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi có thể sanh nghi hoặc do dự; chẳng thấy có bốn niệm trụ, cũng chẳng thấy có bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có Thánh đế khổ, cũng chẳng thấy có Thánh đế tập, diệt, đạo có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có bốn tịnh lự, cũng chẳng thấy có bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có tám giải thoát, cũng chẳng thấy có tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có năm loại mắt, cũng chẳng thấy có sáu phép thần thông có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng thấy có pháp môn Đà-la-ni có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có mười lực Phật, cũng chẳng thấy có bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có quả Dự-lưu, cũng chẳng thấy có quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có quả vị Độc-giác có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có trí nhất thiết, cũng chẳng thấy có trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể sanh nghi hoặc, do dự; chẳng thấy có địa vị phàm phu, cũng chẳng thấy có địa vị Thanh-văn, địa vị Độc-giác, địa vị Bồ-tát, địa vị Như Lai có thể sanh nghi hoặc, do dự.

Này Thiện Hiện! Nếu thành tựu các hành, trạng, tướng như thế, thì nên biết đó là đại Bồ-tát Bất thối chuyên.

Quyển Thứ 325

HẾT